

## Lời ngỏ

Tôi sinh ra khi bom B52 lần đầu tiên rơi trên đất Bắc<sup>(1)</sup>. Bố mẹ tôi phải đưa tôi đi sơ tán khi còn ẵm ngửa. Những bước chân tập đi đầu tiên tôi bước trong hầm tránh bom. Mới lên sáu tuổi tôi đã trải qua nỗi kinh hoàng của những trận bom sấm sét rung chuyển mặt đất giữa lòng Hà Nội. Vừa vào lớp 1 thì bố mẹ tôi chia tay nhau, mẹ tôi có gia đình mới. Và tiếp theo đó là những tháng ngày vất vả và thiếu thốn kéo dài của thời bao cấp.

Rồi tôi lớn lên cùng với hai gia đình trong một hoàn cảnh đặc trưng của đứa trẻ có bố mẹ li dị nhưng vẫn ở gần nhau. Đó là quãng thời gian đặc biệt và vô cùng hạnh phúc của tôi. Một bên là bố tôi hết lòng vì con, lo cho tôi từng bữa ăn và nuôi tôi bất chấp khó khăn và cô đơn. Và bên kia là mẹ tôi, dượng Vũ và các em, một gia đình ấm áp đầy tiếng cười, yêu thương và sẻ chia. Trớ trêu thay, chiến tranh không lấy đi người thân của tôi mà lại là một tai nạn trong thời bình. Tôi mất gia đình thứ hai giữa khi đang tận hưởng niềm hạnh phúc đủ đầy của một người có tất cả. Bỗng phút chốc, tôi thấy mình trắng tay đứng trước một cuộc đời trống rỗng và vô định.

Đã bao năm trôi qua, nhưng những kỉ niệm ngày xưa vẫn theo tôi từng ngày. Những kỉ niệm có lúc dồn dập đổ về như sóng thổi thúc tôi phải làm gì đó. Và tôi viết, như một món nợ ân tình phải trả...

---

(1). Quân đội Mĩ dùng B52 ném bom miền Bắc lần đầu tiên năm 1966 trong chiến dịch Rolling Thunder (1965-1968). (Chú thích trong sách của Tác giả, các chú thích khác cũng ghi rõ.)

Cuốn sách này là lời tri ân đầu muợn màng dành cho những người thân yêu của tôi. Nó cũng là tự sự từ đáy lòng mà tôi muốn chia sẻ cùng bạn đọc, những người yêu mến mẹ và dượng tôi.

Tôi viết cho những người đã xa; mẹ tôi, dượng Vũ và em Mí. Tâm hồn trong sáng và nhân ái của họ đã cho tôi niềm tin vào những điều tốt đẹp. Qua cuốn sách, bạn đọc sẽ hiểu hơn về Xuân Quỳnh và Lưu Quang Vũ như những con người bình dị, không phải như những nghệ sĩ trong ánh hào quang của tài năng và danh tiếng. Riêng về mẹ tôi, chẳng có từ ngữ nào là đủ để tôi diễn tả hết tình cảm và lòng biết ơn của tôi với bà.

Tôi viết cho những người còn sống. Bố tôi, người thầm lặng hi sinh cho con trước sự nổi tiếng của mẹ và dượng tôi. Em Minh Vũ, người chẳng cùng cha cùng mẹ nhưng gắn bó với tôi hơn anh em ruột. Tôi thật may mắn vẫn còn họ trên đời này.

Mất mát và đau thương là lời nhắc nhở để ta trân quý nâng niu những gì mình đang có. Cuộc đời này vốn hữu hạn. Nếu có thể làm một điều gì đó cho người thân yêu, hãy làm ngay đừng chờ đợi. Đó là bài học lớn mà tôi đã trải qua với nhiều tiếc nuối. Nhưng tôi cũng nhận ra một điều khác không kém phần quan trọng rằng, hạnh phúc không bị giới hạn bởi thời gian hay những gì đã qua bất kể là ngọt bùi hay đắng cay. Nó có sẵn từng phút từng giây trong những trái tim rộng mở giàu yêu thương. Và tôi vẫn nối tiếp tình yêu của những người đã xa vì những người còn ở lại.

Những câu chuyện trong cuốn sách này là tập hợp các mảnh kí ức mà tôi mất chín năm hồi tưởng và sắp xếp lại.

Kí ức là những ô cửa sổ mở ra một vùng trời bao la lồng lộng gió.

Bầu trời trong xanh như con mắt trẻ thơ.

Và những cơn gió của hoài niệm miên man thổi mãi...

*Hà Nội ngày 26.7.2023*

**Lưu Tuấn Anh**



Tuấn Anh và mẹ Xuân Quỳnh năm 1970.

# Mẹ Quỳnh

## Chiến tranh

Chuyện đã quá lâu rồi nên tôi không nhớ chính xác hồi đó là năm nào, nhưng có lẽ là một trong hai năm 1972 hoặc 1973.

Mẹ tôi được cử vào Quảng Bình rồi Quảng Trị với tư cách là một nhà báo. Bà đi một chuyến khá dài và quay về với nước da rám cái nắng của miền Trung gió Lào cát trắng. Quà bà mang về cho tôi là mấy chiếc dù pháo sáng, mấy mảnh xác máy bay bằng đuya-ra<sup>(1)</sup>, một cái súng bắn pháo hiệu còn nguyên vẹn của Mĩ và một nắm vỏ đạn các cỡ. Tôi thích lắm vì chưa bao giờ tôi được thấy những đồ vật từ chiến trường. Vật mà tôi thích nhất là mấy vỏ đạn súng phóng lựu<sup>(2)</sup> M79 của Mĩ. Chúng có mấy màu khác nhau, cái thì xanh biếc, cái thì vàng bóng như đồ chơi thú thiệt vậy. Mân mê chúng trên tay tôi còn ngửi thấy cả mùi thuốc súng. Nhưng điều mà tôi mong đợi nhất từ mẹ là những câu chuyện chiến trường.

“Mẹ ơi! Quân ta trong đó chiến đấu có anh dũng không hả mẹ?”

(1). Duralumin: Hợp kim nhẹ, bền của nhôm, đồng, ma-nhê... (BT).

(2). Súng phóng lựu cá nhân được quân đội Mỹ và Việt Nam cộng hòa sử dụng nhiều trong chiến tranh Việt Nam.



Nhà thơ Xuân Quỳnh (đeo kính râm) và nhà văn Nguyễn Thị Ngọc Tú  
điều thương binh vượt sông trong một dịp đi công tác  
tại chiến trường vào tháng 7.1972.

Tôi hỏi, háo hức muốn nghe mẹ kể lại tất cả những gì bà đã nhìn thấy.

“Quân ta dùng cảm lăm con à. Ở Quảng Bình, tàu chiến Mĩ nó bắn tan nát vùng bờ biển mà các cô dân quân vẫn trụ vững và đánh trả chỉ với vài ụ pháo. Các cô ấy còn bắn cháy mấy tàu Mĩ khi chúng mon men vào gần. Còn ở Quảng Trị thì các chú bộ đội chiến đấu dưới các trận bom B52 dày đặc ngăn quân địch, không cho chúng chiếm trận địa. Xe tăng và trực thăng địch cũng không làm gì được quân ta.”

Tôi mở mắt tròn xoe, cố hình dung trong đầu những trận chiến oai hùng của các chiến sĩ ta.

“Quân ta có giết được nhiều địch không mẹ?”

Mẹ tôi hơi sững lại khi tôi nói từ “giết”.

Bà nhìn thẳng vào mắt tôi và ôn tồn:

“Ta diệt rất nhiều địch. Nhưng các chiến sĩ ta hi sinh cũng nhiều. Có những người mẹ gặp hôm trước, hôm sau đã không còn nữa.”

“Nhưng cuối cùng quân ta thắng phải không mẹ?” Tôi vẫn muốn nghe một cái kết với ta thắng, địch thua giống như thường xem trong phim.

“Ừ ta thắng con à. Nhưng mẹ không thích chiến tranh. Con còn nhỏ quá, mẹ chưa giải thích cho con được. Thôi mẹ phải đến tòa soạn đây.”

Mẹ khoác túi và đi để lại tôi với tâm trạng bần khoăn. Buổi tối khi mẹ về, tôi muốn hỏi tiếp về chuyến công tác. Nhưng nhìn nét mặt mẹ có vẻ như không muốn nói tới chuyện đó nên tôi đành thôi.

\* \* \*

Rời đất nước thống nhất, bác Mai, chị của mẹ tôi, chuyển vào Thành phố Hồ Chí Minh sinh sống.

Năm 1977 mẹ tôi dẫn tôi vào Thành phố Hồ Chí Minh thăm bác Mai và ông ngoại (ông ngoại tôi vào Nam từ năm 1947).

Trên đường ra Bắc bằng tàu hỏa, chúng tôi ghé vào thăm quê của dưỡng và đón Minh Vũ, lúc đó đang ở Đà Nẵng, ra Hà Nội.

Tôi và Minh Vũ đặc biệt thích thú vì lần đầu tiên chúng tôi được đi xa đến thế và được ngắm nhìn đất nước nhiều như thế. Từ cửa sổ của toa tàu hỏa chúng tôi thấy những vùng chiến trường xưa với chi chít hố bom và cả xác những chiếc xe tăng Mĩ bị cháy. Những trận chiến ác liệt dường như tái hiện lại ngay trước mắt tôi. Tôi nhặt được khá nhiều vỏ đạn và đầu đạn ở Đà Nẵng, cả trên đường về Hà Nội từ những lần tàu dừng.

Khi về Hà Nội, với bao nhiêu cảm hứng từ chuyến đi, tôi lôi giấy bút ra vẽ. Bức nào cũng đầy xe tăng, tàu chiến, máy bay và súng đạn. Các trận đánh được tôi mô tả lại với cảnh quân ta tiến, quân địch chạy và ta bắn địch chết như ngã rạ. Mẹ nhìn những bức tranh của tôi lắc đầu.

“Chả nhẽ con vẽ không đẹp hả mẹ?”

“Con vẽ đẹp nhưng mẹ chỉ thấy sự căm giận thôi. Con người ta sao không yêu thương nhau được mà phải đối xử với nhau bằng súng đạn? Bây giờ mẹ kể nốt câu chuyện đi công tác chiến trường miền Trung ngày trước nhé. Con lớn rồi nên chắc con sẽ hiểu.”

“Vâng. Mẹ kể đi.”

“Mẹ nhìn thấy rất nhiều xác chết con à, cả quân ta lẫn quân địch. Những xác chết đang phân hủy, những xác chết cháy đen và những xác chết không còn nguyên vẹn. Vô cùng khủng khiếp con à, nhìn thấy một lần là không thể quên được. Có một ụ pháo ven biển của các cô dân quân ở Quảng Bình bị tàu chiến địch bắn trúng. Toàn những cô gái xinh đẹp, trẻ trung và vui tươi bỗng chốc tan biến hết cả. Xót xa lắm.”

Tôi há hốc mồm vì điều tôi mong đợi là chuyện về những chiến thắng vang dội của quân ta chứ không phải về cái chết, nhất là cái chết của quân ta.

“Thế còn quân địch?”

Mẹ nắm tay tôi nói tiếp:

“Ở vùng chiến tuyến tại Quảng Trị, mẹ thấy rất nhiều xác lính Việt Nam cộng hòa. Có lần mẹ đi qua một trảng cát có chiếc xe tăng địch bị cháy vì trúng đạn B40. Giữa đồng thép bị nóng chảy đã đông lại, mẹ nhìn thấy cái xác cháy đen thui của người lính lái tăng. Chân người ấy có một đoạn xích sắt.”

“Lính lái tăng sao lại bị xích hả mẹ?”

“Mấy chú đi cùng mẹ giải thích rằng trước khi ra trận chỉ huy của người lính này đã xích anh ta vào cái xe để buộc phải chiến đấu và không thể bỏ xe mà chạy.”

“Đáng đời thằng địch.”

Tôi thốt lên như thể đã trả thù được cho các cô dân quân đã anh dũng hi sinh.

“Mẹ chỉ thấy thương cho người lính ấy. Anh ta cũng có bố mẹ và anh chị em. Có lẽ anh ta cũng chẳng muốn đánh nhau nên mới bị xích như thế.”